

NGHỊ QUYẾT

**Sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị quyết số 33/2024/NQ-HĐND
ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định
việc áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước
trên địa bàn thành phố Hà Nội
(Thực hiện khoản 2, khoản 3 Điều 33 của Luật Thủ đô)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được
sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn
bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;*

Căn cứ khoản 2, 3 và 4 Điều 33 Luật Thủ đô số 39/2024/QH15;

Căn cứ Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15;

Căn cứ Luật Đường sắt số 95/2025/QH15;

*Căn cứ Nghị định số 105/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một
số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;*

*Xét Tờ trình số 315/TTr-UBND ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban
nhân dân Thành phố về ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị
quyết số 33/2024/NQ-HĐND ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng nhân dân
Thành phố quy định việc áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ,
điện, nước trên địa bàn thành phố Hà Nội; Báo cáo thẩm tra số 85/BC-BPC ngày
17 tháng 9 năm 2025 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân Thành phố; Báo cáo
số 361/BC-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về
việc giải trình, tiếp thu, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân
Thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp;*

*Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của
Nghị quyết số 33/2024/NQ-HĐND ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng
nhân dân Thành phố quy định việc áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp
dịch vụ điện, nước trên địa bàn thành phố Hà Nội.*

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 33/2024/NQ-HĐND ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định việc áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước trên địa bàn thành phố Hà Nội

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 4, khoản 5 và khoản 6 Điều 3 như sau:

“4. Công trình xây dựng thuộc diện phải thẩm duyệt hoặc thẩm định thiết kế về phòng cháy, chữa cháy nhưng được tổ chức thi công khi chưa có giấy chứng nhận hoặc văn bản thẩm duyệt hoặc văn bản thẩm định thiết kế về phòng cháy, chữa cháy của cơ quan quản lý chuyên ngành đã bị cơ quan, người có thẩm quyền yêu cầu dừng thi công, chấm dứt hành vi vi phạm bằng văn bản nhưng tổ chức, cá nhân vi phạm không chấp hành.

5. Công trình thi công không đúng theo thiết kế về phòng cháy, chữa cháy đã được thẩm duyệt hoặc thẩm định đã bị cơ quan, người có thẩm quyền yêu cầu dừng thi công, chấm dứt hành vi vi phạm bằng văn bản nhưng tổ chức, cá nhân vi phạm không chấp hành.

6. Công trình xây dựng, phần công trình xây dựng, hạng mục công trình xây dựng, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ chưa có văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy, chữa cháy của cơ quan quản lý chuyên ngành mà đã đưa vào hoạt động đã bị đình chỉ hoạt động nhưng tổ chức cá nhân vi phạm không chấp hành.”

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 4 như sau:

“Điều 4. Thẩm quyền áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có thẩm quyền áp dụng đối với các trường hợp quy định tại Điều 3 Nghị quyết này.

Trường hợp công trình xây dựng, phần công trình xây dựng, hạng mục công trình xây dựng, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ quy định tại Điều 3 Nghị quyết này thuộc địa giới hành chính từ hai xã, phường trở lên thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi hành vi vi phạm được phát hiện đầu tiên có trách nhiệm áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước.

2. Người có thẩm quyền áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước là người có thẩm quyền chấm dứt việc áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước”.

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 3, 4, 5 và 6 Điều 6 như sau:

“3. Công trình xây dựng thuộc trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 3 Nghị quyết này có giấy chứng nhận hoặc văn bản thẩm duyệt thiết kế hoặc văn bản thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy.

4. Công trình xây dựng thuộc trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 3 Nghị quyết này có văn bản thẩm duyệt thiết kế điều chỉnh về phòng cháy và chữa cháy

hoặc văn bản thẩm định có nội dung điều chỉnh thiết kế về phòng cháy chữa cháy hoặc văn bản góp ý của cơ quan có thẩm quyền đối với phương án thi công, khắc phục của tổ chức, cá nhân vi phạm.

5. Công trình xây dựng, phần công trình xây dựng, hạng mục công trình xây dựng, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ thuộc trường hợp tại khoản 6 Điều 3 Nghị quyết này được xem xét chấm dứt việc áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước khi đã khắc phục và có các tài liệu theo các trường hợp như sau:

a) Có văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy, chữa cháy hoặc quyết định phục hồi hoạt động của cơ quan có thẩm quyền đối với trường hợp bị đình chỉ hoạt động theo quy định pháp luật về phòng cháy và chữa cháy.

b) Có văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy, đồng thời đã hết thời hạn bị đình chỉ hoạt động hoặc đã chấm dứt hành vi vi phạm, đồng thời đã hết thời hạn bị đình chỉ hoạt động đối với trường hợp bị đình chỉ hoạt động theo quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

6. Cơ sở kinh doanh dịch vụ thuộc trường hợp tại khoản 7 Điều 3 Nghị quyết này được xem xét chấm dứt việc áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước khi đã khắc phục và có các tài liệu theo các trường hợp như sau:

a) Trường hợp cơ sở bị đình chỉ hoạt động theo quy định pháp luật về phòng cháy và chữa cháy: Đã có quyết định phục hồi hoạt động của cơ quan có thẩm quyền.

b) Trường hợp cơ sở bị đình chỉ hoạt động theo quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính: Đã khắc phục xong các nội dung vi phạm là nguyên nhân dẫn đến bị đình chỉ hoạt động, đồng thời đã hết thời hạn đình chỉ hoạt động.

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 7 như sau:

“1. Trong thời hạn 01 ngày kể từ khi nhận được văn bản, giấy tờ quy định tại Điều 6 Nghị quyết này kèm theo đơn đề nghị của tổ chức, cá nhân vi phạm, người có thẩm quyền thi hành công vụ có trách nhiệm kiểm tra, lập biên bản về việc chấp hành của người vi phạm (theo mẫu biên bản số 03 ban hành kèm theo Nghị quyết này)”.

5. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 8 như sau:

“Công trình xây dựng, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ thuộc trường hợp quy định tại khoản 6 và khoản 7 Điều 3 Nghị quyết này có giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy hoặc văn bản thẩm định thiết kế về phòng cháy chữa cháy hoặc văn bản thẩm duyệt thiết kế điều chỉnh về phòng cháy và chữa cháy hoặc văn bản thẩm định có nội dung điều chỉnh thiết kế về

phòng cháy và chữa cháy hoặc văn bản góp ý của cơ quan có thẩm quyền thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy đối với phương án thi công, khắc phục của tổ chức, cá nhân vi phạm.

Điều 2. Thay thế các mẫu biên bản, mẫu quyết định ban hành kèm theo Nghị quyết số 33/2024/NQ-HĐND

Ban hành các mẫu biên bản, mẫu quyết định kèm theo Nghị quyết này thay thế các mẫu biên bản, mẫu quyết định ban hành kèm theo Nghị quyết số 33/2024/NQ-HĐND, bao gồm:

1. Mẫu Biên bản số 01: Biên bản làm việc.
2. Mẫu Biên bản số 02: Biên bản kiểm tra việc chấp hành dừng thi công, dừng hoạt động đối với công trình/cơ sở sản xuất/kinh doanh/dịch vụ vi phạm.
3. Mẫu Biên bản số 03: Biên bản kiểm tra việc chấp hành của cá nhân/tổ chức vi phạm bị áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện/nước.
4. Mẫu Quyết định số 01: Quyết định về việc áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện/nước đối với công trình/cơ sở sản xuất/kinh doanh/dịch vụ vi phạm.
5. Mẫu Quyết định số 02: Quyết định về việc chấm dứt áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện/nước đối với công trình/cơ sở sản xuất/kinh doanh/dịch vụ vi phạm.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội có trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết này và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện vào kỳ họp cuối năm của Hội đồng nhân dân Thành phố; trong trường hợp cần thiết, trình Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội sửa đổi, bổ sung Nghị quyết để phù hợp với thực tiễn.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội giám sát việc thực hiện Nghị quyết.
3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố Hà Nội phối hợp tuyên truyền và giám sát việc thực hiện Nghị quyết.
4. Tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ điện, nước trên địa bàn thành phố Hà Nội và tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện các quy định tại khoản 3 Điều 33, khoản 8 Điều 54 Luật Thủ đô.
5. Tổ chức, cá nhân có thẩm quyền, trách nhiệm liên quan đến việc áp dụng các biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước không thực hiện hoặc

thực hiện không đúng, không đầy đủ các quy định tại Nghị quyết này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khoá XVI, kỳ họp thứ 26 thông qua ngày 29 tháng 9 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu của Quốc hội;
- Các Bộ: Tư pháp, Công an, Xây dựng;
- Cục KTVB&QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn ĐBQH thành phố Hà Nội;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN TP;
- Các Ban Đảng Thành ủy, VP Thành ủy;
- Các Ban của HĐND TP;
- Các vị đại biểu HĐND TP;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND TP, VP UBND TP;
- Các Sở, ban, ngành, tổ chức CT-XH TP;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường;
- Trang TTĐT của Đoàn ĐBQH&HĐND TP;
- Trung tâm TT, DL và CNS Thành phố;
- Lưu: VT.

am

CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Tuấn



Phụ lục
CÁC MẪU BIÊN BẢN, MẪU QUYẾT ĐỊNH
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 42/2025/NQ-HĐND
ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội)

Mẫu Biên bản số 01	Biên bản làm việc
Mẫu Biên bản số 02	Biên bản kiểm tra việc chấp hành dừng thi công, dừng hoạt động đối với công trình/cơ sở sản xuất/kinh doanh/dịch vụ vi phạm.
Mẫu Biên bản số 03	Biên bản kiểm tra việc chấp hành của cá nhân/tổ chức vi phạm bị áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện/nước
Mẫu Quyết định số 01	Quyết định về việc áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện/nước đối với công trình/cơ sở sản xuất/kinh doanh/dịch vụ vi phạm.
Mẫu Quyết định số 02	Quyết định về việc chấm dứt áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện/nước đối với công trình/cơ sở sản xuất/kinh doanh/dịch vụ vi phạm.

**Mẫu Biên bản số 01. Biên bản làm việc****CƠ QUAN ⁽¹⁾****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/BBLV

⁽²⁾, ngày tháng năm**BIÊN BẢN LÀM VIỆC (*)***Căn cứ khoản 2 và 3 Điều 33 Luật Thủ đô ngày 28 tháng 6 năm 2024;**Căn cứ Nghị quyết số 33/2024/NQ-HĐND ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quy định việc áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước trên địa bàn thành phố Hà Nội;**Căn cứ Nghị quyết số 42/2025/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 33/2024/NQ-HĐND ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định việc áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước trên địa bàn thành phố Hà Nội.**..... Căn cứ tài liệu liên quan (nếu có);*

Hôm nay, hồigiờ..... ngày..... tháng..... năm

Chúng tôi gồm:**1. Người lập biên bản⁽³⁾:**

Họ và tên: Chức vụ:

Cơ quan:

Họ và tên: Chức vụ:

Cơ quan:

Họ và tên: Chức vụ:

Cơ quan:

2. Người chứng kiến (nếu có):

Họ và tên: Nghề nghiệp:

Địa chỉ:

Họ và tên: Nghề nghiệp:

Địa chỉ:

Tiến hành kiểm tra đối với công trình/cơ sở sản xuất/kinh doanh/dịch vụ tại địa chỉ:

.....

Do <Cá nhân/Tổ chức> là Chủ đầu tư/quản lý/sử dụng công trình/cơ sở sản xuất/kinh doanh/dịch vụ vi phạm (nếu có): ^(**)

<Họ và tên>^(***) Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh: / / Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện nay:

.....

Số định danh cá nhân/CCCD/CC/Hộ chiếu:;

ngày cấp: / /; nơi cấp:

<Tên của tổ chức>^(***):

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:; ngày cấp: / / nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật: ⁽⁴⁾ Giới tính:

Chức danh: ⁽⁵⁾

3. Mô tả hiện trạng công trình/cơ sở sản xuất/kinh doanh/dịch vụ tại thời điểm kiểm tra⁽⁶⁾:

.....

.....

.....

.....

4. Công trình/cơ sở trên cơ sở sản xuất/kinh doanh/dịch vụ đã vi phạm quy định tại: ⁽⁷⁾

.....

.....

.....

.....
 5. Yêu cầu (*cá nhân/tổ chức vi phạm*) chấm dứt ngay hành vi vi phạm, dừng thi công, hoạt động của công trình xây dựng/cơ sở sản xuất/kinh doanh/dịch vụ vi phạm⁽⁸⁾

6. Ý kiến của *<cá nhân/tổ chức>*^(***) có liên quan trực tiếp đến vụ việc:

.....

.....

7. Ý kiến trình bày của người chứng kiến (nếu có):

.....

.....

Biên bản lập xong hồi giờ phút, ngày / /, gồm tờ, được lập thành..... bản; đã được đọc lại cho những người có tên nêu trên nghe và ký tên dưới đây; giao cho ông (bà)..... là *<cá nhân/người đại diện của tổ chức>*^(***) có liên quan trực tiếp đến vụ việc 01 bản, bản lưu hồ sơ.

<Trường hợp cá nhân/người đại diện của tổ chức có liên quan trực tiếp đến vụ việc không ký biên bản làm việc>

Lý do ông (bà)..... là *<cá nhân/người đại diện của tổ chức>*^(***) có liên quan trực tiếp đến vụ việc không ký biên bản:

**CÁ NHÂN/NGƯỜI ĐẠI DIỆN
 CỦA TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN
 VỤ VIỆC**

(Ký, ghi rõ họ và tên)

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN
 (Ký, ghi rõ chức vụ, họ và tên)

**CÁ NHÂN/NGƯỜI ĐẠI DIỆN
 TỔ CHỨC BỊ THIẾT HẠI**

(Ký, ghi rõ họ và tên)

NGƯỜI CHỨNG KIẾN
 (Ký, ghi rõ họ và tên)

<In ở mặt sau>(***) Biên bản đã giao trực tiếp cho <cá nhân/người đại diện của tổ chức>(*) có liên quan trực tiếp đến vụ việc vào hồi.... giờ phút, ngày/...../.....

NGƯỜI NHẬN BIÊN BẢN

(Ký, ghi rõ họ và tên)

(*) Mẫu này được sử dụng để lập biên bản làm việc đối với cá nhân/tổ chức có liên quan đến công trình vi phạm quy định tại Nghị quyết số 33/2024/NQ-HĐND ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội; Nghị quyết số/2025/NQ-HĐND ngàytháng....năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 33/2024/NQ-HĐND ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.

(**) Trường hợp không xác định được đối tượng vi phạm thì ghi: Không xác định được đối tượng vi phạm.

(***) Lưu ý lựa chọn và ghi thông tin cho phù hợp với thực tế của vụ việc.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền lập biên bản theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(2) Ghi địa chỉ nơi lập biên bản.

(3) Ghi thông tin của người có thẩm quyền đang thi hành công vụ.

(4) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(5) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(6) Mô tả cụ thể hiện trạng công trình/cơ sở sản xuất/kinh doanh/dịch vụ tại thời điểm kiểm tra phù hợp với thực tế vụ việc.

(7) Ghi điểm, khoản, Điều 3 của Nghị quyết số 33/2024/NQ-HĐND ngày 19 tháng 11 năm 2024 của HĐND Thành phố quy định việc áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước trên địa bàn thành phố Hà Nội; Nghị quyết số/2025/NQ-HĐND ngàytháng....năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 33/2024/NQ-HĐND ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.

(8) Trường hợp vi phạm theo quy định tại khoản 6, 7 và 8 Điều 3 Nghị quyết số 33/2024/NQ-HĐND không ghi Mục này.



Mẫu Biên bản số 02. Biên bản kiểm tra việc chấp hành dừng thi công, dừng hoạt động đối với công trình/cơ sở sản xuất/kinh doanh/dịch vụ vi phạm.

CƠ QUAN ⁽¹⁾

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/BBKT

⁽²⁾, ngày tháng năm

BIÊN BẢN KIỂM TRA

**Việc chấp hành yêu cầu dừng thi công, dừng hoạt động đối với
Công trình/cơ sở sản xuất/kinh doanh/dịch vụ vi phạm ^(*)**

Căn cứ khoản 2 và 3 Điều 33 Luật Thủ đô ngày 28 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 33/2024/NQ-HĐND ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quy định việc áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Nghị quyết số 42/2025/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 33/2024/NQ-HĐND ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định việc áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Căn cứ biên bản làm việc số /BBLV ngày tháng ... năm của

Căn cứ tài liệu liên quan (nếu có);

Hôm nay, hồi giờ ngày tháng năm tại

Chúng tôi gồm:

1. Người lập biên bản⁽³⁾:

Họ và tên: Chức vụ:

Cơ quan:

Họ và tên: Chức vụ:

Cơ quan:

Họ và tên: Chức vụ:

Cơ quan:

2. Người chứng kiến (nếu có):

Họ và tên: Nghề nghiệp:

Địa chỉ:

Họ và tên: Nghề nghiệp:

Địa chỉ:

3. < Cá nhân/ Tổ chức > là Chủ đầu tư/ quản lý/ sử dụng có Công trình/ cơ sở sản xuất/ kinh doanh/ dịch vụ vi phạm^(**) (nếu có).

< Họ và tên >^(***) Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh: / / Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện nay:

.....

Số định danh cá nhân/ CCCD/ CC/ Hộ chiếu:;

ngày cấp: / /; nơi cấp:

< Tên của tổ chức >^(***):

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/ doanh nghiệp hoặc GP thành lập/ đăng ký hoạt động:; ngày cấp: / / nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật: ⁽⁴⁾ Giới tính:

Chức danh: ⁽⁵⁾

Tiến hành lập biên bản kiểm tra việc chấp hành của cá nhân/ tổ chức vi phạm theo biên bản làm việc số...../BBLV ngàytháng... năm..... của.....

1. Địa điểm công trình/ cơ sở sản xuất/ kinh doanh/ dịch vụ⁽⁶⁾:

.....

.....

.....

.....

.....

2. Hiện trạng của công trình/ cơ sở sản xuất/ kinh doanh/ dịch vụ tại thời điểm kiểm tra:⁽⁷⁾

.....

.....

.....

.....

3. Ý kiến của cá nhân/tổ chức vi phạm (nếu có):

.....

.....

.....

.....

4. Ý kiến của người chứng kiến (nếu có):

.....

.....

.....

.....

5. Kết quả kiểm tra: Công trình/cơ sở sản xuất/kinh doanh/dịch vụ đã chấp hành/không chấp hành yêu cầu dừng thi công, dừng hoạt động đối với công trình/cơ sở sản xuất/kinh doanh/dịch vụ vi phạm tại biên bản làm việc sốngày ...tháng.... năm....của.....

Biên bản lập xong hồi giờ phút, ngày / /, gồm tờ, được lập thành..... bản; đã được đọc lại cho những người có tên nêu trên nghe và ký tên dưới đây; giao cho ông (bà)..... là <cá nhân/người đại diện của tổ chức>(***) có liên quan trực tiếp đến vụ việc 01 bản, bản lưu hồ sơ.

**CÁ NHÂN/NGƯỜI ĐẠI DIỆN
CỦA TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN
ĐẾN VỤ VIỆC**
(Ký, ghi rõ họ và tên)

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN
(Ký, ghi rõ chức vụ, họ và tên)

NGƯỜI CHỨNG KIẾN
(Ký, ghi rõ họ và tên)

<In ở mặt sau>(***) Biên bản đã giao trực tiếp cho <cá nhân/người đại diện của tổ chức>(***) có liên quan trực tiếp đến vụ việc vào hồi.... giờ phút, ngày/..../.....

NGƯỜI NHẬN BIÊN BẢN
(Ký, ghi rõ họ và tên)

(*) Mẫu này được sử dụng để lập biên bản kiểm tra việc chấp hành của cá nhân/tổ chức vi phạm bị áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện/nước theo Nghị quyết số 33/2024/NQ-HĐND ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội; Nghị quyết số/2025/NQ-HĐND ngàytháng....năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 33/2024/NQ-HĐND ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.

(**) Trường hợp không xác định được đối tượng vi phạm thì ghi: Không xác định được đối tượng vi phạm.

(***) Lưu ý lựa chọn và ghi thông tin cho phù hợp với thực tế của vụ việc.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền lập biên bản theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(2) Ghi địa điểm công trình/cơ sở sản xuất/kinh doanh/dịch vụ vi phạm.

(3) Ghi thông tin của người có thẩm quyền đang thi hành công vụ.

(4) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(5) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(6) Ghi địa điểm công trình/cơ sở sản xuất/kinh doanh/dịch vụ vi phạm.

(7) Mô tả cụ thể hiện trạng công trình/cơ sở sản xuất/kinh doanh/dịch vụ tại thời điểm kiểm tra (đối chiếu với hiện trạng công trình/cơ sở sản xuất/kinh doanh/dịch vụ trong biên bản kiểm tra trước khi áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp điện/nước).



Mẫu Biên bản số 03. Biên bản kiểm tra việc chấp hành của cá nhân/tổ chức vi phạm bị áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện/nước.

CƠ QUAN ⁽¹⁾

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/BBKT

⁽²⁾, ngày tháng năm

BIÊN BẢN KIỂM TRA

Việc chấp hành của cá nhân/tổ chức vi phạm bị áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước ^(*)

Căn cứ Nghị quyết số 33/2024/NQ-HĐND ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quy định việc áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Nghị quyết số 42/2025/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 33/2024/NQ-HĐND ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định việc áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Căn cứ Quyết định số...../QĐ-UBND ngàytháng... năm của.....về việc áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện/nước;

Căn cứ tài liệu liên quan (nếu có);

Hôm nay, hồigiờ..... ngày..... tháng..... năm

Chúng tôi gồm:

1. Người lập biên bản⁽³⁾:

Họ và tên: Chức vụ:

Cơ quan:

Họ và tên: Chức vụ:

Cơ quan:

Họ và tên: Chức vụ:

Cơ quan:

2. Người chứng kiến (nếu có):

Họ và tên: Nghề nghiệp:

Địa chỉ:

Họ và tên: Nghề nghiệp:

Địa chỉ:

3. < Cá nhân/Tổ chức > là Chủ đầu tư/quản lý/sử dụng có Công trình/cơ sở sản xuất/kinh doanh/dịch vụ vi phạm^(**):

<Họ và tên>^(***) Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh: / / Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện nay:

Số định danh cá nhân/CCCD/CC/Hộ chiếu:;

ngày cấp: / /; nơi cấp:

<Tên của tổ chức>^(***):

Địa chỉ trụ sở chính:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:; ngày cấp: / / nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật: ⁽⁴⁾ Giới tính:

Chức danh:⁽⁵⁾

Tiến hành lập biên bản kiểm tra việc chấp hành của cá nhân/tổ chức vi phạm bị áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện/nước theo Quyết định số...../QĐ-UBND ngàytháng... năm của.....về việc áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện/nước đối với công trình/cơ sở sản xuất/kinh doanh/dịch vụ vi phạm.

1. Địa điểm công trình/cơ sở sản xuất/kinh doanh/dịch vụ xảy ra vụ việc ⁽⁶⁾:

.....

2. Hiện trạng của công trình/cơ sở sản xuất/kinh doanh/dịch vụ tại thời điểm kiểm tra:⁽⁷⁾

.....

.....

3. Ý kiến của cá nhân/tổ chức vi phạm (nếu có):

.....

.....

.....

.....

4. Ý kiến trình bày của người chứng kiến (nếu có):

.....

.....

.....

.....

5. Kết quả kiểm tra: Công trình/cơ sở sản xuất/kinh doanh/dịch vụ đáp ứng đầy đủ căn cứ chấm dứt việc áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước theo quy định tại Điều 6 Nghị quyết số 33/2024/NQ-HĐND ngày 19 tháng 11 năm 2024 của HĐND Thành phố được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 42/2025/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2025 của HĐND Thành phố, bao gồm:

.....

.....

Biên bản lập xong hồi giờ phút, ngày .../.../....., gồm tờ, được lập thành.... bản; đã được đọc lại cho những người có tên nêu trên cùng nghe và cùng ký tên dưới đây; giao cho ông (bà)..... là <cá nhân/người đại diện của tổ chức>(***) có liên quan trực tiếp đến vụ việc 01 bản, bản lưu hồ sơ.

**CÁ NHÂN/NGƯỜI ĐẠI DIỆN
CỦA TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN
ĐẾN VỤ VIỆC**
(Ký, ghi rõ họ và tên)

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN
(Ký, ghi rõ chức vụ, họ và tên)

NGƯỜI CHỨNG KIẾN
(Ký, ghi rõ họ và tên)

<In ở mặt sau>(***) Biên bản đã giao trực tiếp cho <cá nhân/người đại diện của tổ chức>(***) có liên quan trực tiếp đến vụ việc vào hồi.... giờ phút, ngày/..../.....

NGƯỜI NHẬN BIÊN BẢN

(Ký, ghi rõ họ và tên)

(*) Mẫu này được sử dụng để lập biên bản kiểm tra việc chấp hành của cá nhân/tổ chức vi phạm bị áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện/nước theo Nghị quyết số 33/2024/NQ-HĐND ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội; Nghị quyết số/2025/NQ-HĐND ngàytháng....năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 33/2024/NQ-HĐND ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.

(**) Trường hợp không xác định được đối tượng vi phạm thì ghi: Không xác định được đối tượng vi phạm.

(***) Lưu ý lựa chọn và ghi thông tin cho phù hợp với thực tế của vụ việc.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền lập biên bản theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(2) Ghi địa điểm công trình/cơ sở sản xuất/kinh doanh/dịch vụ vi phạm.

(3) Ghi thông tin của người có thẩm quyền đang thi hành công vụ.

(4) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(5) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(6) Ghi địa điểm công trình/cơ sở sản xuất/kinh doanh/dịch vụ vi phạm.

(7) Mô tả cụ thể hiện trạng công trình/cơ sở sản xuất/kinh doanh/dịch vụ tại thời điểm kiểm tra (đối chiếu với hiện trạng công trình/cơ sở sản xuất/kinh doanh/dịch vụ trong biên bản kiểm tra trước khi áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ/nước).



Mẫu Quyết định số 01. Quyết định về việc áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện/nước đối với công trình/cơ sở sản xuất/kinh doanh/dịch vụ vi phạm.

CƠ QUAN ⁽¹⁾

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/QĐ-UBND

⁽²⁾, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Về việc áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện/nước đối với công trình/cơ sở sản xuất/kinh doanh/dịch vụ vi phạm ^(*)

THẨM QUYỀN BAN HÀNH ⁽³⁾

Căn cứ khoản 2 và 3 Điều 33 Luật Thủ đô ngày 28 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Căn cứ Nghị quyết số 33/2024/NQ-HĐND ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quy định việc áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Nghị quyết số 42/2025/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 33/2024/NQ-HĐND ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định việc áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Căn cứ Biên bản làm việc số:/BBLV lập ngày .../.../.....của

.....

Căn cứ Biên bản kiểm tra số:/BBKT lập ngày .../.../.....của

.....

..... (nếu có).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước đối với công trình/cơ sở sản xuất/kinh doanh/dịch vụ tại địa chỉ:

.....

.....

Công trình/cơ sở sản xuất/kinh doanh/dịch vụ trên do ông bà/tổ chức dưới đây là chủ đầu tư/quản lý/sử dụng ^(**)

<Họ và tên>^(***) Giới tính:.....

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện nay:

.....

Số định danh cá nhân/CCCD/CC/Hộ chiếu: ;

ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:

<Tên của tổ chức>^(***):

Địa chỉ trụ sở chính:

.....

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/dăng ký hoạt động:.....

.....; ngày cấp:...../...../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật: ⁽⁴⁾ Giới tính:.....

Chức danh: ⁽⁵⁾

Lý do: Công trình/cơ sở sản xuất/kinh doanh/dịch vụ vi phạm quy định tại: ⁽⁶⁾.....

.....

.....

.....

Điều 2. Trong thời hạn 24 giờ kể từ khi nhận được quyết định này, ⁽⁷⁾

có trách nhiệm thực hiện việc ngừng cấp điện/ngừng cấp nước đối với công trình/cơ sở sản xuất/kinh doanh/dịch vụ vi phạm tại Điều 1 quyết định này; thông báo cho người sử dụng dịch vụ theo hợp đồng và người ban hành quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày:⁽⁸⁾

1. Gửi cho tổ chức/cá nhân⁽⁷⁾.....để thực hiện biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện/nước.

2. Gửi cho ông (bà) ⁽⁹⁾ là <cá nhân/người đại diện của tổ chức>^(**) có liên quan đến công trình bị áp dụng biện pháp ngừng cung cấp dịch vụ điện/nước nêu tại Điều 1 Quyết định này biết (nếu có).

3. Gửi cho⁽¹⁰⁾ để biết và phối hợp thực hiện.

4. Niêm yết tại công trình, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ vi phạm và trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có công trình, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ vi phạm.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ.

CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ ⁽¹¹⁾

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ và tên)

(*) Mẫu này được sử dụng để ban hành quyết định áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước theo Nghị quyết số 33/2024/NQ-HĐND ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội; Nghị quyết số/2025/NQ-HĐND ngàytháng....năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 33/2024/NQ-HĐND ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.

(**) Trường hợp không xác định được đối tượng vi phạm thì ghi: Không xác định được đối tượng vi phạm.

(***) Lưu ý lựa chọn và ghi thông tin cho phù hợp với thực tế của vụ việc.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ban hành Quyết định áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện/nước.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(3) Ghi chức danh và tên cơ quan của người ra quyết định.

(4) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(5) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(6) Ghi cụ thể điểm, khoản, Điều của Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 19 tháng 11 năm 2024 của HĐND thành phố Hà Nội; Nghị quyết số/2025/NQ-HĐND ngàytháng....năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 33/2024/NQ-HĐND ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định việc áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước trên địa bàn thành phố Hà Nội.

(7) Ghi họ và tên của tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ điện, nước.

(8) Ghi cụ thể: «**ngày, tháng, năm**».

(9) Ghi rõ họ tên của cá nhân/tên tổ chức bị áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước.

(10) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của cơ quan, tổ chức để biết và phối hợp thực hiện.

(11) Ghi chức vụ của người ký. Trường hợp cấp phó được uỷ quyền áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước ký Quyết định thì ghi chữ viết tắt “KT.” vào trước chức vụ của người có thẩm quyền ra quyết định.



Mẫu Quyết định số 02. Quyết định về việc chấm dứt áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện/nước đối với công trình/cơ sở sản xuất/kinh doanh/dịch vụ vi phạm.

CƠ QUAN ⁽¹⁾

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/QĐ-UBND

⁽²⁾, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Về việc chấm dứt áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện/nước đối với công trình/cơ sở sản xuất/kinh doanh/dịch vụ vi phạm ^(*)

THẨM QUYỀN BAN HÀNH ⁽³⁾

Căn cứ khoản 2 và 3 Điều 33 Luật Thủ đô số ngày 28 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Căn cứ Nghị quyết số 33/2024/NQ-HĐND ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quy định việc áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Nghị quyết số 42/2025/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 33/2024/NQ-HĐND ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định việc áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Căn cứ Biên bản kiểm tra việc chấp hành của cá nhân/tổ chức vi phạm bị áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước số...../BBKT lập ngày .../.../.....của

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấm dứt áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện/nước đối với công trình/cơ sở sản xuất/kinh doanh/dịch vụ tại địa chỉ:.....

.....

.....

Công trình trên do ông bà/tổ chức dưới đây là chủ đầu tư/quản lý/sử dụng^(**)

<Họ và tên>^(***) Giới tính:.....

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../..... Quốc tịch:

Nghề nghiệp:

Nơi ở hiện nay:

.....

Số định danh cá nhân/CCCD/CC/Hộ chiếu: ;

ngày cấp:/...../.....; nơi cấp:

<Tên của tổ chức>^(***):

Địa chỉ trụ sở chính:

.....

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/dăng ký hoạt động:.....

.....; ngày cấp:...../...../.....; nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật: ⁽⁴⁾ Giới tính:.....

Chức danh: ⁽⁵⁾

1. Đã có công trình/cơ sở sản xuất/kinh doanh/dịch vụ vi phạm bị áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện nước tại Quyết định số...../QĐ-UBND ngày....tháng....năm...của ...

2. Thời điểm chấm dứt việc áp dụng biện pháp ngừng cung cấp dịch vụ điện/nước: Trong thời hạn 24 giờ kể từ khi tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ điện/nước nhận được quyết định này.

Điều 2. Trong thời hạn 24 giờ kể từ khi nhận được quyết định này,⁽⁶⁾

có trách nhiệm thực hiện cấp lại điện/nước cho công trình/cơ sở sản xuất/kinh doanh/dịch vụ đã bị áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện nước tại Quyết định số...../QĐ-UBND ngày....tháng....năm...của

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày:⁽⁷⁾

1. Gửi cho tổ chức/cá nhân⁽⁶⁾để thực hiện biện pháp chấm dứt áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện/nước.

2. Gửi cho ông (bà) ⁽⁸⁾ là <cá nhân/người đại diện của tổ chức>^(***) có liên quan đến công trình bị áp dụng biện pháp ngừng cung cấp dịch vụ điện/nước nêu tại Điều 1 Quyết định này biết (nếu có).

3. Gửi cho⁽⁹⁾ để biết và phối hợp thực hiện.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ.

CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ ⁽¹¹⁾

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ và tên)

(*) Mẫu này được sử dụng để ban hành quyết định chấm dứt việc áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước theo Nghị quyết số 33/2024/NQ-HĐND ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội; Nghị quyết số/2025/NQ-HĐND ngàytháng....năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 33/2024/NQ-HĐND ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.

(**) Trường hợp không xác định được đối tượng vi phạm thì ghi: Không xác định được đối tượng vi phạm.

(***) Lưu ý lựa chọn và ghi thông tin cho phù hợp với thực tế của vụ việc.

- (1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ban hành Quyết định chấm dứt việc áp dụng biện pháp ngừng cung cấp dịch vụ điện/nước.
- (2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.
- (3) Ghi chức danh và tên cơ quan của người ra quyết định.
- (4) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.
- (5) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.
- (6) Ghi rõ họ tên của cá nhân/tên của tổ chức để cấp lại dịch vụ điện, nước
- (7) Ghi cụ thể: «**ngày, tháng, năm**».
- (8) Ghi họ và tên của cá nhân/tổ chức có liên quan đến công trình bị áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện/nước.
- (9) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của cơ quan, tổ chức để biết và phối hợp thực hiện.
- (10) Ghi chức vụ của người ký. Trường hợp cấp phó được uỷ quyền chấm dứt áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước ký Quyết định thì ghi chữ viết tắt “KT.” vào trước chức vụ của người có thẩm quyền ra quyết định./.